

Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ

Đồng Hới, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 61/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Trần Nam T, sinh năm: 1992; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 5, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cần báo: Số 16 ngõ 368 đường L, tổ dân phố 5, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Hoàng Ngọc A, sinh năm: 1992; nơi ĐKKHKT và địa chỉ cần báo: Tổ dân phố 3 M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nam T và chị Nguyễn Hoàng Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Nam T và chị Nguyễn Hoàng Ngọc A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Trần Nam T và chị Nguyễn Hoàng Ngọc A cùng khai quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung: Cháu Trần Bảo N, sinh ngày 27/9/2018.

Anh chị thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn giao con chung là Trần Bảo N, sinh ngày 27/9/2018 cho chị Nguyễn Hoàng Ngọc A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung Trần Bảo N định kỳ hàng tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 6 năm 2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Nam T và chị Nguyễn Hoàng Ngọc A cùng khai quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh chị thỏa thuận nguyên đơn chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn. Án phí cấp dưỡng anh T phải chịu 150.000 đồng. Tổng số tiền anh T phải nộp sung quỹ nhà nước là 300.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số: 0001184 ngày 22/5/2024 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND phường Bắc Lý;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ